

# NGƯỜI HOA Ở KIÊN GIANG

## ĐÔI ĐIỀU TỪ TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN

NGUYỄN MẠNH CƯỜNG<sup>(\*)</sup>  
NGUYỄN MINH NGỌC<sup>(\*\*)</sup>

### I- VÀI NÉT VỀ NGƯỜI HOA Ở KIÊN GIANG

Người Hoa hiện có 862.371 người, là dân tộc có số dân đông vào hàng thứ 7 trong tổng số 54 dân tộc ở Việt Nam<sup>(1)</sup>. Tại vùng đất Nam Bộ người Hoa có gần 800.000 người, chiếm khoảng 90% số người Hoa trong cả nước. Người Hoa tập trung đông nhất là Thành phố Hồ Chí Minh trên 400.000 người. Đồng Nai trên 120.000 người, phần còn lại phân bố hầu khắp khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Tại ĐBSCL người Hoa đông nhất là tỉnh Sóc Trăng với hơn 100.000 người. Kiên Giang cũng là tỉnh có số người Hoa cư trú khá đông là 45.000 người ở hầu hết các huyện trong tỉnh.

Những con số trên cho thấy người Hoa tại Kiên Giang không phải là đông nhất nhưng chúng tôi vẫn chọn tỉnh này làm xuất phát điểm những nghiên cứu của mình, bởi:

\* Kiên Giang có Hà Tiên vốn là đất Mang Khảm xưa - nơi mà Mạc Cửu đã đưa người Hoa đến sinh sống và định cư trên mảnh đất này từ những buổi đầu. Họ vốn là những cựu thần trung thành của nhà Minh, không chịu thần phục triều đình Mãn Thanh, nên đã quy tụ về đây và chịu sự thần phục các chúa Nguyễn ở vùng đất Mũi cực nam Việt Nam.

Người Hoa của cha con Mạc Cửu đã cùng với cư dân bản địa góp công, góp sức xây dựng vùng đất Mang Khảm (sau là

Trấn Hà Tiên) trở thành một mảnh đất trù phú, phát triển về các mặt kinh tế, chính trị, xã hội và quân sự chống lại sự xâm lăng của quân Xiêm và người Khmer.

\* Những dấu tích vật chất của người Hoa buổi đầu để lại tại Hà Tiên (Kiên Giang) không đáng kể - ngoại trừ khu vực lăng mộ, đền thờ Mạc Cửu, Mạc Thiên Tứ, Mạc Thiên Tích. Song chỉ chừng ấy cũng đã như mách bảo chúng ta về một thời vàng son của gia đình họ Mạc và những người Hoa có mặt ngày đó. Khi tới đây, người Hoa đã hoà mình rất nhanh cùng với các tộc người khác như: người Khmer, người Chăm và người Việt. Có nhiều câu chuyện mô tả những cuộc hội ngộ lịch sử giữa gia đình họ Lý với anh chàng bản địa sống độc thân họ Thạch mang đầy tính bi kịch trong câu chuyện Thạch Sanh, hay câu chuyện tình lãng mạn của Mạc Cửu với cô gái người Việt tại chùa Phù Dung<sup>(2)</sup>...

\*. TS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

\*\*.. NCV, Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

1. Theo thống kê mới được công bố vào tháng 7.2001 của Tổng cục Thống kê thì năm 1989, người Hoa có 900.185 người. Sau 10 năm, theo thống kê năm 1999 số người Hoa là 862.371 người.

2. Xem thêm: Nguyễn Mạnh Cường. *Thăm hang Thạch Động nghe chuyện Thạch Sanh*. Tạp chí *Hoa Sen*, số 2 năm 1999.

Xem thêm: Nguyễn Mạnh Cường, Trần Mai Lan. *Gia Long Nguyễn Ánh với Phú Quốc - qua những câu chuyện kể dân gian*. Tạp chí *Văn hoá Kiên Giang*, số 1 năm 2000.

Chính đó là điểm bắt đầu cho bài viết này của chúng tôi, cũng tạm coi như lí giải về sự lựa chọn của mình về người Hoa ở Kiên Giang làm đối tượng nghiên cứu.

## II. TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN Ở NGƯỜI HOA - KIÊN GIANG

Khi người Hoa đến đây, họ mang theo trong hành trang của mình một cuộc sống tâm linh tôn giáo - tín ngưỡng khá phong phú. Khái niệm tôn giáo thường được gắn liền với Phật giáo Bắc tông và Thiên phái Lâm Tế... Song nếu có dịp dạo quanh Rạch Giá - Hà Tiên và nhiều khu vực khác, chúng ta sẽ bắt gặp các kiến trúc tôn giáo mang đậm chất địa phương của người Hoa theo khu vực cư trú được gọi là Hội Quán Quảng Đông, Triều Châu... Những hội quán ấy lại gắn với việc thờ phụng các vị thần như: Quan Công (chùa Quan Đế), Bà Thiên Hậu (Miếu Bà)... Song các hình thức thờ phụng như vậy, đều bắt đầu từ tín ngưỡng dân gian xa xưa của người Hoa. Vậy tín ngưỡng dân gian của người Hoa là gì? Chúng được thể hiện thành các hình thức thờ phụng ra sao?

Người Hoa cũng giống nhiều tộc người khác ở Đông Nam Á có tục thờ cúng tổ tiên, thờ thổ thần của gia tộc, làng xóm và các tín ngưỡng nông nghiệp... Những tín ngưỡng dân gian ấy, không chỉ ở người Hoa mà ở cả các tộc người khác, đều hướng về đời sống đích thực của con người trong lao động sản xuất, trong các mối quan hệ xã hội của cộng đồng.

Người Hoa ở Kiên Giang vẫn còn duy trì được một số tín ngưỡng dân gian, làm thành một nét văn hoá đặc sắc của cộng đồng dân tộc mình ở Việt Nam. Đồng thời trong một mức độ nhất định người Hoa

cũng có những quan hệ giao lưu văn hoá với các dân tộc anh em trên đất nước ta.

### 1. Thờ cúng tổ tiên

Thờ cúng tổ tiên là hình thức tín ngưỡng phổ biến của người Hoa. Đối với người Hoa con lấy họ cha nên gia đình phụ hệ chiếm vị trí quan trọng, tổ tiên trong gia đình là những người đã mất do người đàn ông gia trưởng thờ phụng. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên xuất phát từ một nhóm người cùng huyết thống, thờ cúng một ông tổ của mình để tỏ lòng hiếu thảo, thương nhớ người đã khuất, kính trọng người đã cứu dân... Người Hoa rất sùng bái và thờ cúng ông tổ của mình để làm gương cho con cháu noi theo. Dần dần việc thờ cúng ông tổ được thay thế bằng thờ cúng ông bà, cha mẹ và người thân trong gia đình.

Bàn thờ tổ tiên được đặt ở vị trí trang trọng nhất trong nhà. Trên bàn thờ thường có một bài vị lớn bằng chữ Hán, có bố cục như sau:

<b>Đường</b>	<b>Huỳnh</b>
<b>Thượng</b>	<b>Môn</b>
<b>Lịch</b>	
<b>Đại</b>	
<b>Tổ</b>	
<b>Tiên</b>	

Bài vị của họ Huỳnh

<b>Trương</b>		
<b>Tôn</b>	<b>Mô</b>	<b>Thế</b>
<b>chi</b>	<b>lịch</b>	<b>đại</b>
<b>đực</b>	<b>đại</b>	<b>nguyên</b>
<b>diệp</b>	<b>tổ</b>	<b>lưu</b>
<b>trường</b>	<b>tiên</b>	<b>viễn</b>
<b>Chư</b>		
<b>vị</b>		

Bài vị của họ Trương

Cách trình bày tuy có khác nhau (có hay không có câu đối, liễn) không phải là điều quan trọng, mục đích chính vẫn là để thờ cúng tổ tiên. Một số người Hoa còn có kiểu bài vị chứa nhiều thông tin rất đặc sắc, nhìn vào là có thể nhận ra huyết

thống, biết được nhánh họ để nhận bà con, biết nguồn gốc quê quán để nhận đồng hương khi lưu lạc ở xứ người. Ví dụ như:

Bàn Thành		Địa	
Xạ	Tiền	câm	chỉ
Triều	môn	thụ	xuất
Tích	tổ	gia	xứ
Đức	đường	cổ	đâu
			bên
			Trung
			Quốc

Nhìn vào ta biết đây là gia đình họ Tiền (Tiền môn tổ đường)

Hai bên là hai đôi câu đối ca tụng công đức tổ tiên.

Bên phải là hàng chữ nhỏ hơn ghi địa chỉ của cố hương: Tỉnh, thành, huyện, xã, thôn ấp.

Chữ Bàn Thành ở trên cùng là sự nhắc nhở đến nguồn gốc: Họ Tiền xưa kia gốc là họ Bàn, do chiến tranh loạn lạc nên tổ tiên đã đổi họ, tách ra: Kim, Tiền, Lưu, Bàn, Tăng. Năm họ này đều chung một nguồn gốc.

Bàn thờ của người Việt gốc Hoa thường chỉ để hình ảnh của ông bà, cha mẹ để thờ, hoặc có tranh sơn thủy – tranh vẽ lồng kính hoặc tranh vẽ trên kính có viết chữ Hán: Cửu huyền thất tổ đường, trên có 3 chữ “Đức phong lưu”. Hai bên là hai câu đối:

*Tổ tông, công đức thiên niên trọng  
Tử hiếu tôn hiền vạn thế vinh*

Có khi không sử dụng mà dán 100 chữ phúc – là một giấy màu đỏ, viết 100 chữ phúc bằng mực xạ (thường là in sẵn).

Bàn thờ của người Hoa đều có một lư hương – tượng trưng cho thái cực, cặp chân đèn – tượng trưng cho nhật nguyệt quang minh (âm dương), bình hoa tươi hoặc khô - tượng trưng cho sự trong sạch (lục căn thanh tịnh) và thường thắp nhang vào mỗi buổi tối, tượng trưng cho tinh tú trên trời chứng giám.

Vào ngày lễ giỗ thì trên bàn thờ có mâm ngũ quả, bên cạnh đó người Hoa cúng người qua đời với ý nghĩa thương nhớ, mong người đã khuất có mặt để đoàn tụ và phù hộ cho gia đình làm ăn phát đạt, mạnh khỏe. Khi cúng xong thì đốt giấy vàng bạc. Việc cúng lớn hay nhỏ tùy thuộc vào mức thu nhập của gia đình, ít nhất là thắp một nén hương và một đĩa hoa quả.

## 2. Thần đất (thổ thần - thổ địa)

Người Hoa quan niệm, có một vị thần cai quản khu vực đất đai của gia đình dòng họ, cộng đồng đang cư trú. Vị thần này gọi là Thần Đất hay Thổ Thần. Điều này có nghĩa là vị thần này phù hộ cho ta ở nơi cư trú, làm ăn phát đạt, cuộc sống vui vẻ nên trên trang thờ thường có câu đối:

*Thổ năng sinh bạch ngọc  
Thần tự xuất huỳnh kim*

Ông có trách nhiệm bảo vệ sự an lành của mọi cư dân và sinh vật đang sinh sống thuộc khu vực mà thổ thần đang cai quản. Bàn thờ ông được đặt dưới đất, ở góc nhà, với một bài vị ghi các chữ như:

*Ngũ phương, ngũ hổ, long thần  
Tiền hậu địa chủ thổ thần.*

Có khi vài ban thờ còn thêm một tượng Phật Di Lặc – là một lão nhân bụng phệ áo hở rốn, miệng cười vui vẻ tựa mình vào

thần hổ với bài vị; tiếp dẫn Thần Tài và Phật Di Lặc vào chung một ban thờ.

### 3. Thần Bếp (Ông Táo – Táo Quân)

Người Hoa quan niệm Thần Bếp là đệ nhất gia chi chủ, là người chủ nhà trong gia đình, ông lo chuyện bếp núc, nội trợ và sự bình yên trong gia đình. Trang thờ Thần Bếp nhỏ, đặt ngay trong bếp, cao khoảng 70cm -80cm, mặt quay về phía nam. Trên trang thờ có một tấm kính sơn đỏ hoặc là mảnh giấy màu đỏ hình chữ nhật viết bằng mực xạ được đặt trong cái khung kính ghi 4 chữ: Định phúc Táo Quân.

Ông Táo có mặt ở khắp mọi nhà, từ bếp của bậc trưởng giả đến bếp của người thường dân. Táo Quân luôn thay đổi hình dạng tùy theo mức sinh hoạt của từng nhà. Từ hình ảnh ông Táo như: lò trấu, lò than, ba hòn đất sét hay ba hòn gạch chụm lại, đến ông Táo được cơ giới hoá, điện khí hoá (bếp điện, nồi điện)... Mọi thu nhập của con người chủ yếu cũng là để chi cho cái ăn. Ông Táo là người chứng kiến, giám sát trung thực nhất về quan hệ phân phối hưởng thụ. Điều mà người Hoa căm kị nhất là con cháu bày biện trên bàn thờ ông bà đủ thứ lễ vật do những người thu nhập bất chính đem lại. Một khi đã gọi là thành kính cúng lễ, thì lễ vật phải được chứng minh từ những nguồn thu nhập chính đáng.

Hàng năm cứ đến ngày 23 tháng Chạp Táo Quân lại mang số tổng kết việc làm trong năm để tâu lên Thiên Đình. Sau thời gian làm việc tại Thiên Cung, Táo Quân sẽ trở lại trần gian vào đêm giao thừa (ngày cuối năm) tiếp tục công việc thường niên.

### 4. Thần tài.

Người Hoa quan niệm Thần Tài là vị thần mang đến nhiều tài lộc cho gia đình cho nên họ rất tin tưởng thờ cúng. Bàn thờ Thần Tài được đặt một góc trong nhà và thường là một ban thờ nhỏ sơn màu đỏ. Nếu thờ riêng thì bài vị thần có thể là một tấm kính hoặc một mảnh giấy đỏ có viết chữ Hán bằng kim nhũ:

*Ngũ phương, ngũ hổ, long thần*

*Tiền hậu địa chủ thần tài.*

Hoặc cũng có thể đơn giản là một tượng Thần Tài.

Nhưng phần lớn hiện nay, Thần Tài được thờ cúng chung với Thổ Địa tại nhà. Trước bàn thờ là một lư hương, hai cây đèn nhỏ, một đĩa trái cây và 3 chung rượu. Người Hoa rất tin tưởng Thần Tài nên hương đăng hoa quả cúng bái thường xuyên mỗi ngày. Còn ở những điểm buôn bán ngoài chợ thì vẫn dành một khoảnh nhỏ để thờ Thần Tài, ngoài cây trái, nhiều người còn cúng thần mỗi sáng một li cà phê và một điếu thuốc thơm.

### 5. Thiên quan tứ phúc (Thông Thiên / ông Thiện)

Bàn thờ Thiên Quan là một bàn thờ ngoài trời ngay trước lối ra vào nhà. Bàn thờ được đặt trên một trụ cao với một bài vị *Thiên Quan tứ phúc*. Theo quan niệm của người Hoa đó là bàn thờ Trời, vị chúa tể tối cao của loài người. Hàng tháng vào ngày mồng một và rằm, người Hoa thường dâng hoa, quả để cúng nhằm cầu nguyện sự an lành cho gia đình, buôn bán phát đạt, có quý nhân giúp đỡ.

Tập tục thờ cúng Thổ Địa, Thần Tài do nông dân lao động nghèo người Hoa di cư qua Việt Nam sinh sống, đa số họ thiếu vốn, trước tiên cuộc sống của họ là làm thuê cho chủ hoặc bán chè, bán cháo, bán

đồ đồng nát... tích lũy vốn rồi dần dần tiến lên tiểu thương, trung thương... và giàu có. Đời sống của người làm nghề thương mại thường gặp nhiều may rủi, có khi phát lên như điều gặp gió, cũng có khi lại sạt nghiệp như trở bàn tay, nên sự tín ngưỡng các vị thần để phù hộ trong cuộc sống cùng tâm tư nguyện vọng của họ rất phù hợp. Người Hoa có tập tục thờ cúng Thần Tài và các ông Phúc, Lộc, Thọ vì họ rất tin tưởng các vị thần này phù hộ cho họ luôn được bình an, làm ăn phát tài, may mắn. Thần Tài tức là vị thần hộ mệnh cho gia đình giúp đỡ đời sống được nhiều tiền của, vật chất giàu sang và tạo sự vui vẻ hạnh phúc. Còn ba ông Phúc, Lộc, Thọ là gieo trồng điều phúc, tạo dựng hạnh phúc cho con cháu đông đầy, ban lộc và sống lâu. Thông thường người Hoa cúng vào ngày 10 âm lịch của 5 tháng đầu năm. Còn mồng 2 và 16 âm lịch mỗi tháng cúng xuyên suốt cho cả năm.

### 6. Các vị thần khác

Ngoài một số vị thần được thờ trong các gia đình trên đây của người Hoa, thì nhiều gia đình người Hoa còn lập một bàn thờ lớn bên cạnh bàn thờ tổ tiên với bài vị rất lớn chỉ có một chữ Thần hoặc chữ Phúc. Đây là bàn thờ chung của gia đình dành cho tất cả các vị thần mà người Hoa tin tưởng chi phối đến cuộc sống và kế sinh nhai của họ.

Bên cạnh các bàn thờ lớn, nhỏ của gia đình đã nêu trên còn có ban thờ Quan Công, Ban thờ Mẹ Sanh, Mẹ Độ, Cửu Thiên Huyền Nữ, Phật Bà Quan Âm... là những thần linh mà họ tin là đã phù hộ cho họ trên bước đường dẫn đến định cư ở Kiên Giang.

Ý niệm thiêng liêng ở người Hoa được biểu lộ qua sự ca tụng lòng trung tín,

nghĩa cao cả là nhớ đến những sự tích, sự biết ơn thần linh đã phù hộ cho cuộc sống của họ.

Nếu là nữ thần thì bà Thiên Hậu (còn gọi là bà Mã Châu, bà Mi Châu) là vị nữ thần được người Hoa trân trọng nhất. Theo truyền thuyết, bà Thiên Hậu sinh ngày 23/3/960 (theo âm lịch) ở Phúc Kiến. Từ nhỏ bà đã có tài tiên tri, nói trước được tương lai của nhiều người. Sự kiện làm bà trở nên nổi tiếng là một lần nọ bà đang nằm ngủ mê thì bị gia đình đánh thức dậy. Bà nói rằng trong cơn mê bà đã nhận được tin cha và hai người anh đi buôn bị đắm thuyền trên biển và đã cứu được hai người anh, đang lúc sắp cứu được người cha thì bị đánh thức dậy. Hai người anh và những người sống sót trở về xác nhận điều đó. Từ đó bà trở thành nữ thần được những người đi biển tôn thờ.

Người Hoa ở Kiên Giang thờ bà với ý niệm thiêng liêng, Bà là thần hộ mệnh đường biển đã hộ tống họ bình an đến chốn này. Bên cạnh việc thờ Bà Thiên Hậu, luôn có Thủy Di nương nương và Hoả Lô nương nương phò hai bên tả hữu. Thông thường tục thờ Bà luôn đi kèm với ban thờ Ngũ Hành nương nương – Năm vị thần đầu đội mũ kim hoa, mình khoác 5 màu áo khác nhau: Trắng (kim), Xanh (mộc), Tía (thủy), Đỏ (hoả) và Vàng (thổ) – là các vị thần tượng trưng cho 5 yếu tố hợp thành vũ trụ, trời đất; phản ánh cơ chế tín ngưỡng theo triết lí ngũ hành phương Đông vốn lưu hành rất phổ biến trong dân gian Việt Nam lẫn Trung Quốc.

Ngoài ra, người Hoa còn thờ rất nhiều các nữ thần khác như: Cửu Thiên Huyền Nữ, Mẹ Thai Sinh (Mẹ Sanh)... Sau này còn có nơi thờ thêm Bà Chúa Xứ, Bà Đen...

Nếu là nam thần thì Quan Thánh Đế là vị thần được người Hoa tôn thờ trân trọng, được ca tụng nhiều nhất về khí tiết trung nghĩa. Phù hợp với tâm trạng của họ là những tôi trung của nhà Minh không hàng phục nhà Thanh, lưu lạc đến đất này sinh sống. Bàn thờ Quan Công bao giờ cũng có hai nhân vật kèm theo là Quan Bình (con nuôi của Quan Công) tượng trưng cho chữ Hiếu và Châu Xương (thuộc hạ của Quan Công) tượng trưng cho chữ Nghĩa. Ngoài ra nếu ở chùa thì thường có thêm một con ngựa gỗ (ngựa Xích Thố của Quan Công) – một con vật trung thành với chủ đến chết. Người Hoa thờ Quan Công nhiều vì ông là biểu tượng của nhân, lễ, nghĩa, trí, tín, trung, dũng, hiếu vẹn toàn. Hơn nữa ông còn là thần tượng về sự quang minh lỗi lạc, chính trực công minh, nghĩa khí phù hợp với quan niệm của người lưu vong vì: *Bần tiện bất năng di, Phú quý bất năng dâm, Uy vũ bất năng khuất.*

Một nhân vật khác cũng rất được người Hoa sùng bái là Ông Bồn. Ông tên thật là Trịnh Hoà, làm quan dưới thời Vĩnh Lạc nhà Minh (1406-1424). Ông thường đi công du ở nhiều nước Đông Nam Á và có công đưa người Hoa di cư ra nước ngoài. Khi ông mất được tôn làm phúc thần, sắc phong là Tam Bửu Công,

cũng còn được gọi là Bồn Đầu Công. Người Hoa thường gọi là Ông Bồn, thờ ông như là một vị thần có công lao phù hộ người Hoa ở nước ngoài làm ăn sinh sống thịnh đạt, an cư lạc nghiệp; nhưng về sâu thẳm bên trong thì đó chính là sự nhắc nhở, gợi nhớ đến nhà Minh – triều đại đã bị nhà Thanh lật đổ.

Ngoài ra người Hoa còn thờ rất nhiều nhân vật truyền thuyết nữa như Phò mã Phổ Quang, Huyền Thiên Chân Vũ Bắc Đế, 108 vị tiên hiền khai khẩn... là những nhân vật mà theo người Hoa có nhiều công lao giúp đỡ tạo dựng cơ nghiệp cho họ trên con đường an cư lập nghiệp chốn đất khách quê người.

Người Hoa cũng rất sùng tín thờ thần theo quan niệm Đạo giáo như thờ Tam Thanh giáo chủ, Bát Tiên, Ngọc Hoàng...

### III. THAY CHO LỜI KẾT

Người Hoa có đời sống tâm linh rất phong phú, tính chất hỗn dung tín ngưỡng thờ Phật, thờ Thần, thờ Mẫu xen lẫn với hệ thống triết lí Nho giáo tạo nên sự tích hợp hài hoà là đặc điểm nổi bật trong đời sống tinh thần của cộng đồng người Hoa. Theo kết quả điền dã, chúng tôi thử đưa ra một cơ cấu thờ tự theo tín ngưỡng dân gian trong cộng đồng người Hoa như sau:

Stt	Nhân vật thờ	Tần xuất	Stt	Nhân vật thờ	Tần xuất
1	Quan Công	***	2	Bà Thiên Hậu	***
3	Ông Bồn	***	4	Thần Tài	***
5	Thổ Địa	***	6	Ông Táo	***
7	Ông Thiện	***	8	Phật Quan Âm	**
9	Phật Thích Ca	**	10	Cửu Thiên Huyền Nữ	**

11	Ngũ phương thần	**	12	Phúc, Lộc, Thọ	**
13	Phổ Quang Phò mã	*	14	Mẹ Sanh	*
15	Huyền Thiên Chân Vũ Bắc Đế	**	16	108 vị tiên hiền khai khẩn	*
17	Hộ Pháp, Kim Cương	*	18	Ngũ Hành nương nương	*
19	Tổ nghề nghiệp	*	20	Các đối tượng khác	*

*Chú thích: \*\*\* Rất phổ biến, \*\* Khá phổ biến, \* Ít phổ biến*

Với sự thờ phụng rất thâu đáo, người Hoa hi vọng rằng, các thần thánh cũng như linh hồn của những người đã khuất sẽ phù hộ, độ trì cho họ trong cuộc sống có sức khoẻ dồi dào, làm ăn, buôn bán, phát tài, phát lộc. Vì vậy các ban thờ đều được chăm sóc cẩn thận, lễ vật dâng cúng rất chu đáo với lòng thành kính ngưỡng mộ. Các vị thần này không chỉ được người Hoa sùng bái và được thờ trong các đền thờ, mà ngay cả người Việt cũng đến đây dâng hương cầu phúc.

Tín ngưỡng dân gian người Hoa ở Kiên Giang cho thấy, các vị thần được thờ phụng gắn chặt với hoàn cảnh di dân và định cư của họ. Đi đến được một nơi yên lành, không trở ngại là được sự giúp đỡ

của Bà Thiên Hậu, Phật Bà Quan Âm... Với cuộc sống an cư mà người Hoa ước được lạc nghiệp là nhờ có Thần Tài, Thần Bểp...

Tín ngưỡng người Hoa cho thấy có sự tương đồng về tôn giáo và tín ngưỡng với cư dân khu vực Đông Nam Á. Có nhiều hình thức cúng mang tính đồng nhất về chức năng các thần, chỉ khác biệt về tên gọi. Ví như Bà Chúa Xứ có mặt trong điện thờ người Hoa, hay những vị thần được người Hoa mang theo trong hành trang của mình là minh chứng góp vào việc tìm hiểu và xác định thời gian nhập cư của họ. Sự pha trộn hỗn tạp các hình thức tín ngưỡng dân gian với Đạo giáo và Phật giáo đã tô điểm thêm những nét đặc sắc của tín ngưỡng cổ truyền người Hoa./.